TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2026/QĐST-DS	*Hải Phòng, ngày 29 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 369/2026/TLST-DS, ngày 17 tháng 11 năm 2026,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

- Công ty Cổ phần MBN J; địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Central, số 219 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

Người đại điện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Lê Q - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Công ty Cổ phần MBN J theo Văn bản ủy quyền số 6108/2025/UQ-XLN-JUIPER ngày 01/08/2025.

- Ngân hàng Thương Cổ phần T (sau đây viết tắt: VPBANK); Địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T - Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nan Thịnh Vượng theo Văn bản ủy quyền số 48.08/2025/UQN-PLTH2 ngày 29/7/2025.

Bị đơn:

- Ông Vũ Văn D, sinh ngày 21/01/1958; căn cước công dân số 031058006673; địa chỉ nơi cư trú: Thôn V, xã A, thành phố Hải Phòng;

- Bà Hoàng Thị T, sinh ngày 10/10/1961; căn cước công dân số 030161004221; địa chỉ nơi cư trú: Thôn C, xã A, thành phố Hải Phòng;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ gốc, nợ lãi:

Tính đến ngày 21/5/2026, ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T còn nợ Ngân hàng Thương Cổ phần T và Công ty Cổ phần MBN J với tổng số tiền là 949.797.611đ (Chín trăm bốn mươi chín triệu, bảy trăm chín mươi bảy nghìn, sáu trăm mười một đồng). Trong đó: Nợ gốc: 724.672.000 đồng; nợ lãi: 225.125.611 đồng. Cụ thể:

- Tổng số tiền ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T còn nợ Cổ phần MBN J tổng số tiền là 854.817.850 đồng. Trong đó: Nợ gốc 652.204.800 đồng; nợ lãi 202.613.050 đồng.

- Tổng số tiền ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T còn nợ VPBANK tổng số tiền là: 94.979.761 đồng. Trong đó: Nợ gốc 72.467.200 đồng; nợ lãi 22.512.561 đồng.

Kể từ ngày 22/5/2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay này, ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số Hợp đồng cho vay số LN2303228708786 ký ngày 28/3/2023 và Hợp đồng cho vay hạn mức số 10078045 ký ngày 05/12/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ vay cho VPBANK và Công ty Cổ phần MBN J.

2.2. Về tài sản thế chấp:

Để đảm bảo khoản vay nêu trên, ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T đã tự nguyện thế chấp quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản khác gắn liền với đất tại 46, tờ bán đồ số 294-C N-1, tại địa chi: Xã A, huyện A1, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền số P 331297, Số vào số cấp GCN: 0191/QSDĐ/AL do UBND huyện A1, thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/01/2003 mang tên ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T. Chi tiết Hợp đồng thế chấp số 7870704 Số công chứng 23424/HĐTC/2022 Quyển số 08/TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 26/12/2022 tại Văn phòng Công chứng Đất Cảng. Việc thế chấp tài sản trên đã được VPBANK với ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T tự nguyện ký Hợp đồng thế chấp, đã được chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

2.3. Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Đến hết ngày 31/7/2026, ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T phải trả cho Ngân hàng Thương Cổ phần T và Công ty Cổ phần MBN J toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi còn lại phát sinh đến ngày tất toán.

Trường hợp ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương Cổ phần T và Công ty Cổ phần MBN J có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng xử lý tài sản do ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T đã thế chấp được nêu tại mục 2.2 để thu hồi nợ. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ thì ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T phải có nghĩa vụ trả nợ hết cho VPBANK và Công ty Cổ phần MBN J. Trường hợp phát mại tài sản thế chấp, nếu giá trị tài sản sau khi thanh toán cho ngân hàng thừa thì số tiền chênh lệch được trả cho ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T.

2.4. Về án phí: Ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm phải nộp. Ông Vũ Văn D và bà Hoàng Thị T nhận nộp thay 10.123.482đ (Mười triệu, một trăm hai mươi ba nghìn, bốn trăm tám mươi hai đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Công ty Cổ phần MBN J số tiền 18.200.000đ (Mười tám triệu, hai trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0006494 ngày 14/11/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2 - Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh